

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2025/HS-PT
Ngày 02-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 103/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết), bà Phan Thị H (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị P, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 18/9/2007, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 1293/2007/HSPT về tội “Cố ý gây thương tích”; chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2010, chấp hành xong án phí ngày 17/01/2008; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người đại diện hợp pháp của bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của Luật Giao thông đường bộ.

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 27/02/2022, sau khi cùng uống rượu với ông Phan Văn G tại nhà ông G thuộc khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 61H9-8395 chở ông G ngồi phía sau, lưu thông trên đường T theo hướng từ ngã ba K, phường T đi hướng chợ T2, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tiếp tục đi đến nhà bạn của T. Khi lưu thông đến đoạn đường T thuộc khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do T điều khiển xe chạy vượt qua đường hẻm vào nhà bạn của T (hẻm bên phải theo chiều đi của T) nên lúc này T điều khiển xe mô tô biển số 61H9-8395 cho xe dừng lại và quay đầu xe, chạy ngược chiều theo hướng từ chợ T2 về hướng ngã ba K nên dẫn đến phần phía trước bên phải đầu xe mô tô biển số 61H9-8395 do T điều khiển va chạm vào phần phía trước bên phải đầu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 68B1-558.80 do Lê Anh K, sinh năm 2007, điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định theo hướng từ ngã ba K về hướng chợ T2, gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm K tử vong tại hiện trường, T bị gãy xương bánh chè gối phải.

Vụ tai nạn được người dân trình báo lên Công an phường T. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường T báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, bề mặt đoạn đường đều được trải nhựa phẳng, bề rộng đoạn đường là 7,0m, có vạch kẻ nét liền ở tim đường, mỗi phần đường rộng 3,5m.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 xe mô tô biển số 61H9-8395, nhãn hiệu Wave màu xanh; 01 xe mô tô biển số 68B1-558.80, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen;

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 151/KLGĐTT-KTHS ngày 03/3/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Nguyên nhân chết của Lê Anh K do đa chấn thương, chấn thương sọ não, bể xương hộp sọ, dập não.

Tại Bản kết luận giám định số 198/KL-KTHS(CH) ngày 17/6/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 61H9-8395 và xe mô tô biển số 68B1-558.80 là phần phía trước bên phải đầu xe mô tô biển số 61H9-8395 va chạm vào phần phía trước bên phải đầu xe mô tô biển số 68B1-558.80 theo hướng ngược chiều làm hai xe mô tô đổ ngã va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

Xe mô tô biển số 61H9-8395 do bà Nguyễn Thị Mỹ L đứng tên đăng ký chủ sở hữu, quá trình sử dụng đến năm 2005 bà L đã bán lại xe mô tô trên cho Nguyễn Ngọc T, khi mua bán không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định. Ngày 16/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ban hành

Quyết định xử lý vật chứng số 764, trả lại xe mô tô biển số 61H9-8395 cho Nguyễn Ngọc T nhưng T chưa nhận lại xe.

Xe mô tô biển số 68B1-558.80 do bà Lê Thị Đ đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà Đ sống chung như vợ chồng với ông Lê Thanh H1 (cha đẻ của Lê Anh K) và K. Ngày 27/02/2022, ông H1 và bà Đ để xe mô tô biển số 68B1-558.80 tại nhà trọ rồi đi công việc. K tự ý điều khiển xe mô tô biển số 68B1-558.80 dẫn đến tai nạn thì ông H1 và bà Đ không biết. Do đó, không đề cập xử lý đối với ông H1 và bà Đ. Ngày 20/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 18, trả lại xe mô tô biển số 68B1- 558.80 cho bà Đ. Sau khi nhận lại xe, bà Đ không có yêu cầu gì khác.

Tại Biên bản xác minh ngày 03/11/2022, tại Phòng khám Đ1 thể hiện: ngày 27/02/2022, Nguyễn Ngọc T có đến điều trị thương tích liên quan đến tai nạn giao thông tại phòng khám, tuy nhiên phòng khám không xác định nồng độ cồn đối với Nguyễn Ngọc T.

Về phần trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ngọc T đã bồi thường cho gia đình bị hại 36.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Thanh H1 yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 40.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSTU ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Thường phạm T1: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, bị cáo Nguyễn Ngọc T có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về thời hạn kháng cáo đúng thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Bị cáo T điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái theo quy định, điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định (chạy ngược chiều) và chạm với xe mô tô chạy đúng phần đường theo quy định, đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo và cung cấp tình tiết mới là bồi thường thiệt hại 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng theo yêu cầu của bị hại nên có căn cứ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù giam về tội phạm khác; tai nạn xảy ra lỗi hoàn toàn do bị cáo nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Do đó, có cơ sở xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 25/3/2025 của nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương giảm từ 03 tháng đến 06 tháng tù đối với bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: ngày 27/02/2022, tại đường T thuộc khu phố K, phường T, thành phố T, bị cáo Nguyễn Ngọc T điều khiển xe mô tô biển số 61H9-8395 khi không có giấy phép lái xe theo quy định chở ông Phan Văn G, lưu thông không đúng phần đường quy định (ngược chiều) theo hướng từ chợ T2 về hướng ngã ba K dẫn đến phần phía trước bên phải đầu xe mô tô biển số 61H9-8395 do T điều khiển va chạm vào phần phía trước bên phải đầu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 68B1-558.80 do ông Lê Anh K điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định theo hướng ngược lại. Hậu quả của vụ tai nạn làm ông K tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả làm một người chết nên đã phạm vào

tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử xét thấy: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T khắc phục cho đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 40.000.000 đồng và đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ngày 03/4/2025 (bút lục 244). Xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo phạm tội nghiêm trọng, là người có nhân thân xấu, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển phương tiện giao thông khi không có giấy phép lái xe, lưu thông không đúng phần đường quy định (ngược chiều) là nguy hiểm cho người khác nhưng do chủ quan nên đã gây ra tai nạn làm bị hại chết, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương như sau:

1.1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Thường phạm T1 “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên (3);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo (01);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 25.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức